TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-DS	*L, ngày 08 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 09 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V; Địa chỉ: phường L, quận Đ, TP. Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Mạnh Th, sinh năm 1995; Nhân viên xử lý nợ của Ngân hàng V, địa chỉ: Tầng 3, V - phường Ph, TP. H, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Như D, sinh năm 1980.
- Bà Trần Thị Ph, sinh năm 1981.

Đều có địa chỉ: khu 1, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** Ngân hàng V cùng ông Nguyễn Như D, bà Trần Thị Ph thỏa thuận V chấm dứt các hợp đồng tín dụng đã ký kết và thu hồi nợ; theo đó, ông Nguyễn Như D và bà Trần Thị Ph có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V số tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/9/2020; cụ thể:

+ Hợp đồng LN 1706 2300 90117 ngày 26/6/2017 vay 90.000.000 đồng; đã trả 28.845.474 đồng tiền gốc còn 61.154.526 đồng tiền gốc. Tiền lãi tính đến ngày

30/9/2020 là: 15.307.139 đồng. Tổng gốc + lãi = 76.461.665 đồng *(Bẩy mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi mốt nghìn, sáu trăm sáu mươi năm đồng)*.

+ Hợp đồng LN1706 2300 900 77 ngày 12/7/2017 vay 199.500.000 đồng; đã trả: 69.453.601 đồng tiền gốc, còn: 130.046.399 đồng tiền gốc. Tiền lãi tính đến ngày 30/9/2020 là: 25.013.882 đồng. Tổng gốc + lãi = 155.060.277 đồng *(Một trăm năm mươi năm triệu, không trăm sáu mươi nghìn, hai trăm bẩy mươi bẩy đồng)*.

Tổng gốc của hai hợp đồng là: 191.200.921 đồng *(Một trăm chín mươi mốt triệu, hai trăm nghìn, chín trăm hai mươi mốt đồng).*

Tổng lãi của hai hợp đồng tính đến ngày 30/9/2020 là: 40.321.821 đồng *(Bốn mươi triệu, ba trăm hai mươi mốt nghìn, tám trăm hai mươi mốt đồng)*.

Tổng toàn bộ số nợ V của anh D và chị Ph = 231.522.742 đồng

(Hai trăm ba mươi mốt triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi hai đồng).

Kể từ ngày 01/10/2020 ông Nguyễn Như D và bà Trần Thị Ph vẫn tiếp tục phải chịu lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

* Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Nguyễn Như D và chị Trần Thị Ph không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp xe ô tô DONGBEN DBX 30 –V5, biển số 28D 001.51. Đăng ký xe ô tô 008077 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Hòa Bình cấp ngày 7/7/2017 tên Nguyễn Như D.

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Như D và chị Trần Thị Ph vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Khi anh Nguyễn Như D và chị Trần Thị Ph tất toán xong hợp đồng thì Ngân hàng V phải trả lại giấy tờ thế chấp xe cho anh D và chị Ph.

3. Về án phí: Đương sự chỉ phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm; các bên đương sự thỏa thuận bị đơn anh Nguyễn Như D và chị Trần Thị Ph chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải nộp là 5.788.069 đồng *(Năm triệu, bẩy trăm tám mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi chín đồng)*; trong đó phần mỗi người (anh D, chị Ph) phải nộp là: 2.894.034 đồng *(Hai triệu, tám trăm chín mươi tư nghìn, không trăm ba mươi tư đồng).*

Ngân hàng V được hoàn trả lại 5.850.000 đồng *(Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003213 ngày 11/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, Hòa Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA DS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Lan Hương